

Bản án số: 90/2018/HS-ST
Ngày: 25/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R
TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Đức Luân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Mai Văn Bé Em**

2. Bà **Lương Thị Kim Nhung**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diễm Trinh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Giang** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 156/2018/HSST, ngày 30 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2018/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Trương Phương Đ - sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ 10, KP. 4, P. B, thị xã H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thanh C (đã chết) và bà Trần Thị Ngọc D; tiền án, tiền sự: Không có; ngày 29/12/2017, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra về hành vi trộm cắp tài sản; đến ngày 12/4/2018, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C1 bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện C1 để điều tra trong vụ án khác; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Nguyễn Quốc T** – sinh năm 1997 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, ấp C2, xã H1, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Trần Thị Ngọc D – sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 10, KP. 4, P. B, thị xã H, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên Trương Phương Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Cụ thể là vào ngày 04/12/2017, Đ chuẩn bị một đoạn dây điện màu đỏ, dài khoảng 05cm, có lõi làm bằng đồng, dùng làm công cụ mở khóa xe, rồi đi xe khách từ thị xã H đến thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 13 giờ, ngày 05/12/2017, Đ mượn xe mô – tô nhãn hiệu Exciter của một người bạn (không rõ họ tên, địa chỉ) chạy đến nhà xe của khu ký túc xá Trường C3 tại địa chỉ đường N, KP. 2, P. A, thành phố R để tìm xe trộm cắp. Khi Đ đến trước căn phòng số 314 trong khu ký túc xá thì phát hiện 01 xe mô – tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu trắng – đen – đỏ, biển kiểm soát số: 68K1-197.80 của anh Nguyễn Quốc T đang đậu, không người trông giữ nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. Đ chạy xe Exciter đã mượn đến quán cà phê “Trắng – Đen” trên đường N, KP. 2, P. A, thành phố R để trả xe cho người bạn. Sau đó, Đ đi bộ đến chỗ chiếc xe mô – tô biển kiểm soát số: 68K1-197.80 đang đậu, Đ dùng đoạn dây điện có lõi làm bằng đồng bẻ cong thành hình chữ “U” rồi đầu nối vào bộ phận điện ở phần đầu chiếc xe, làm cho xe nổ máy rồi điều khiển chiếc xe tẩu thoát theo hướng về thị xã H. Trên đường đi, do sợ bị phát hiện nên khi đến khu vực huyện H2, tỉnh Kiên Giang thì Đ dừng xe lại và tháo biển kiểm soát của xe số: 68K1-197.80 đem ném xuống sông rồi chạy xe về nhà Đ cất giấu. Bà Trần Thị Ngọc D (mẹ của Đ) nhìn thấy chiếc xe lạ ở trong nhà nên hỏi Đ “xe ở đâu có” thì Đ nói là “bạn gửi”. Sau khi phát hiện bị mất xe thì anh T đã đến Công an phường A trình báo sự việc. Khoảng 02 ngày sau khi lấy trộm xe, để tránh bị phát hiện, Đ đã mua giàn áo xe cũ thay vào xe của anh T và ném bỏ giàn áo xe của anh T xuống sông.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 14/12/2017, Đ tiếp tục điều khiển xe xe mô – tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng – đen – đỏ, biển kiểm soát số: 68H1-097.48 chạy đến khu vực ký túc xá trường C3 để tìm tài sản lấy trộm thì bị Công an phường mời làm việc. Tại trụ sở Công an phường A, Đ đã thừa nhận hành vi lấy trộm

xe mô – tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu trắng – đen – đỏ, biển kiểm soát số: 68K1-197.80 của anh T, lúc đó Đ gọi điện thoại cho bà D đem chiếc xe mô – tô nêu trên đang cất giấu tại nhà để giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R, chiếc xe trộm của anh T đã được giao nộp vào khoảng 18 giờ cùng ngày.

Ngoài ra trước đó, cách lần trộm cắp tài sản nói trên khoảng 01 tháng, Đ điều khiển xe mô – tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng – đen – đỏ, biển kiểm soát số: 68H1-097.48 chạy đến khu vực ký túc xá trường Đ1 trên địa bàn huyện C1, tỉnh Kiên Giang lấy trộm được 05 chiếc điện thoại di động, bao gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, 03 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu. Sau khi trộm được, Đ đem đến khu vực đường M bán cho 01 tiệm điện thoại di động (không nhớ bán cho tiệm nào) được số tiền 3.500.000 đồng, số tiền có được Đ tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 29/12/2017, Trương Phương Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra về hành vi trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R đã chuyển vụ trộm cắp điện thoại ở khu vực ký túc xá trường Đ1 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C1 điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Đến ngày 12/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C1 quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn và ra lệnh bắt bị can để tạm giam, Trương Phương Đ bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện C1 từ ngày 12/4/2018 cho đến nay (bút lục số: 08-12, 17-19, 31-32, 35-36, 45-46, 49-50, 62).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Phương Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều thống nhất với diễn biến sự việc về hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo như đã nêu trên. Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- Thu giữ của Trương Phương Đ gồm: 01 (một) đoạn dây điện màu đỏ, dài khoảng 05cm, có lõi làm bằng đồng đã được bẻ thành hình chữ “U” (đã lưu vào hồ sơ vụ án); 12 (mười hai) sim điện thoại, 09 (chín) thẻ nhớ các loại; 01 (một) lưỡi cưa sắt đã bị bẻ gãy còn lại khoảng 06cm; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu hồng, số Imei: 353311077895468, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xám, số Imei: 354359/08/308111/9, 354360/08/308111/7, đã qua sử

dụng; 01 (một) xe mô – tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển kiểm soát số: 68H1-097.48; 01 (một) áo khoác màu đen, dài tay, trên áo có in dòng chữ “GIVENNY SCHOOL STYLE”, đã qua sử dụng.

- Bà Trần Thị Ngọc D giao nộp 01 (một) xe mô – tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu trắng – đen – đỏ, số khung: 0610HY488909, số máy: G3D4E51834, không có biển kiểm soát.

- Anh Lâm Hoàng C4 là bảo vệ của trường C3 giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R 01 (một) đĩa DVD ghi lại đoạn camera quay hình ảnh người trộm xe tại khu vực bãi giữ xe ký túc xá trường C3 vào ngày 05/12/2017 (đã lưu vào hồ sơ vụ án).

Các vật chứng nêu trên đã được xử lý như sau:

- Trao trả cho Nguyễn Quốc T 01 (một) xe mô – tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu trắng – đen – đỏ, số khung: 0610HY488909, số máy: G3D4E51834, không có biển kiểm soát.

- Trao trả cho Trương Phương Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu hồng, số Imei: 353311077895468, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xám, số Imei: 354359/08/308111/9, 354360/08/308111/7, đã qua sử dụng. Các vật chứng này được trao trả do không liên quan đến việc thực hiện tội phạm.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R bàn giao vật chứng vụ án có liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản tại khu vực ký túc xá trường Đại học Kiên Giang cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C1, tỉnh Kiên Giang điều tra theo thẩm quyền, bao gồm: 01 (một) xe mô – tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển kiểm soát số: 68H1-097.48, số khung: 321GY010078, số máy: E3X9E026382, đã qua sử dụng; 12 (mười hai) sim điện thoại, 09 (chín) thẻ nhớ các loại; 01 (một) lưới cửa sắt đã bị bẻ gãy còn lại khoảng 06cm (bút lục số: 62-71).

Hiện còn lưu giữ vật chứng: 01 (một) áo khoác màu đen, dài tay, trên áo có in dòng chữ “GIVENNY SCHOOL STYLE”, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 10/QĐ-VKSTPRG, ngày 23/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R (bút lục số: 92).

Tại bản kết luận về định giá tài sản số: 179/KL-TCKH, ngày 27/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố R kết luận như sau:

01 (một) xe mô – tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu trắng – đen – đỏ, biển kiểm soát số: 68K1-197.80, số khung: 0610HY488909, số máy: G3D4E51834, có giá trị còn lại tính đến ngày 05/12/2017 là 38.500.000 đồng (bút lục số: 60).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Quốc T đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKSTPRG, ngày 23 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trương Phương Đ về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Trương Phương Đ tại khu vực ký túc xá trường Đ1 nằm trên địa bàn huyện C1, tỉnh Kiên Giang nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C1 đã khởi tố, điều tra theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trương Phương Đ mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên: tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác màu đen, dài tay, trên áo có in dòng chữ “GIVENNY SCHOOL STYLE”, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Quốc T đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Trương Phương Đ xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và những chứng cứ xác định có tội:

Do muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 13 giờ, ngày 05/12/2017, Trương Phương Đ đến trước căn phòng số 314 trong khu ký túc xá của trường C3 để lén lút lấy trộm của anh Nguyễn Quốc T 01 (một) xe mô – tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu trắng – đen – đỏ, biển kiểm soát số: 68K1-197.80, số khung: 0610HY488909, số máy: G3D4E51834, có giá trị còn lại tại thời điểm trộm cắp tài sản là 38.500.000 đồng (Ba mươi tám triệu, năm trăm nghìn đồng).

Ngày 29/12/2017, Trương Phương Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra về hành vi trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R đã chuyển vụ trộm cắp điện thoại ở khu vực ký túc xá trường Đ1 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C1 điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Đến ngày 12/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C1 quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn và ra lệnh bắt bị can để tạm giam, Trương Phương Đ bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện C1 từ ngày 12/4/2018 cho đến nay.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trương Phương Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

- *Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo:* Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo phạm tội một cách liều lĩnh, tuổi đời còn non trẻ nhưng không lo kiếm việc làm chân chính, muốn có tiền để tiêu xài phục vụ cho nhu cầu cá nhân mà không cần phải lao động. Từ đó, bị cáo đã nghĩ ra cách kiếm tiền nhanh chóng bằng hành vi trộm cắp tài sản của người khác; cụ thể trong vụ án này, bị cáo đã trộm cắp tài sản của anh T có giá trị là 38.500.000 đồng. Bị cáo nhận thức được rằng quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm minh. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, hết sức liều lĩnh, lợi dụng sự mất cảnh giác của người khác để xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản một cách trái pháp luật. Do đó, cần phải xử một mức án thật nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng do thực hiện hành vi phạm tội trên 02 lần, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo là người có nhân thân tốt được thể hiện bằng việc chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tự thú và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên cần thiết áp dụng cho bị cáo điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét hình phạt đối với bị cáo đúng quy định pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Quốc T đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trương Phương Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trương Phương Đ mức án 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam: Ngày 12/4/2018.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác màu đen, dài tay, trên áo có in dòng chữ “GIVENNY SCHOOL STYLE”, đã qua sử dụng. Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 10/QĐ-VKSTPRG, ngày 23/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Quốc T đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/6/2018). Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R;
- Công an TP. R;
- Chi cục THADS TP. R
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Đức Luân